

Số: 1210/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy đổi điểm học phần tiếng Anh và xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với các chuyên ngành đào tạo tại Học viện Chính sách và Phát triển

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-BKHĐT ngày 19/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HVCSPT ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Học viện, Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Chính sách và Phát triển;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Trưởng Bộ môn Ngoại ngữ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành quy định về quy đổi điểm học phần tiếng Anh và xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với các chuyên ngành đào tạo tại Học viện Chính sách và Phát triển (Quy định đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Người đứng đầu các đơn vị thuộc Học viện có liên quan và các sinh viên thuộc Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Học viện (để b/c);
- Website Học viện;
- Lưu: TCHC, QLĐT, KT&ĐBCL, BMNN.

GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Trần Trọng Nguyên

## QUY ĐỊNH

### Quy đổi điểm học phần tiếng Anh và xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với các chuyên ngành đào tạo tại Học viện Chính sách và Phát triển

(Ban hành kèm Quyết định số 1210/QĐ-HVCSPT, ngày 25 tháng 09 năm 2023  
của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc quy đổi điểm các học phần tiếng Anh (bao gồm: mức điểm, lệ phí, thời hạn, quy trình quy đổi và điều khoản thi hành) và xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo bậc Đại học tại Học viện Chính sách và Phát triển.

2. Đối tượng được xét quy đổi điểm cho các học phần tiếng Anh và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh: sinh viên trình độ đại học hệ chính quy của Học viện Chính sách và Phát triển có (i) chứng chỉ tiếng Anh quốc tế hoặc (ii) chứng chỉ tiếng Anh do các Trường Đại học, Học viện được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép tổ chức thi và Chứng chỉ ngoại ngữ VSTEP còn giá trị thời hạn (kết quả có giá trị trong thời gian 2 năm), hoặc (iii) kết quả thi phân loại đầu vào tiếng Anh do Học viện kết hợp với bên thứ 3 được ủy quyền tổ chức các bài thi tiếng Anh quốc tế (kết quả có giá trị trong thời gian 2 năm). Giá trị thời hạn của chứng chỉ tính đến ngày có thông báo mở lớp (đối với sinh viên nộp đơn quy đổi điểm) hoặc xét tốt nghiệp (đối với sinh viên đề nghị công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh).

#### Điều 2. Quy định chung

1. Việc quy đổi điểm áp dụng cho các học phần Thực hành tiếng 1 và 2 của ngành Ngôn ngữ Anh; các học phần Tiếng Anh cơ bản 1, 2, 3 và 4 của các ngành khác thuộc chương trình đào tạo đại học hệ chuẩn; các học phần IELTS 1, 2, 3 và 4 của các chương trình đào tạo đại học hệ chất lượng cao đào tạo bằng tiếng Anh.

2. Danh sách sinh viên được quy đổi điểm do Giám đốc Học viện quyết định. Sinh viên sau khi được quy đổi điểm sẽ đồng thời được Học viện công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh khi xét tốt nghiệp.

#### Điều 3. Mức quy đổi điểm các học phần tiếng Anh

##### 1. Đối với các chương trình đào tạo đại học hệ chuẩn (trừ ngành Ngôn ngữ Anh):

##### 1.1. Đối với khóa 12 trở về trước:

KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ							ĐIỂM QUY ĐỔI			
TOEIC	IELTS	TOEFL ITP	TOEFL iBT	Cambridge Exam/ Linguaskill	VSTEP 3-5	Aptis ESOL	TACB 1	TACB 2	TACB 3	TACB 4
300	3.0	353	21	120			Đạt	Không quy đổi điểm		
450	4.5	450	45	140	4.0	B1	Đạt	10	9	8
475				143	4.5		Đạt	10	10	9
≥500	≥5.0	≥463	≥50	≥146	≥5.0	B2	Đạt	10	10	10

1.2. Đối với khóa 13 trở đi:

KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ										ĐIỂM QUY ĐỔI			
TOEIC*				IELTS	TOEFL ITP	TOEFL iBT	Cambridge Exam/ Linguaskill	VSTEP 3-5	Aptis ESOL	TACB 1	TACB 2	TACB 3	TACB 4
Nghe	Đọc	Nói	Viết										
110	115	90	70	3.0	350	21	120			Đạt	Không quy đổi		
275	275	120	120	4.5	450	40	140	4.0	B1	Đạt	10	9	8
350	340	145	140	5.0	475	52	150	5.0		Đạt	10	10	9
400	385	160	150	5.5	500	61	160	6.0	B2	Đạt	10	10	10

2. Đối với chương trình đào tạo đại học hệ chuẩn ngành Ngôn ngữ Anh:

TOEIC				IELTS	TOEFL iBT	Cambridge Exam/ Linguaskill	VSTEP 3-5	Aptis ESOL	ĐIỂM QUY ĐỔI	
Nghe	Đọc	Nói	Viết						THT 1	THT 2
490	455	180	180	7.0	95	180	8.5	C/C1	10	9
Không quy đổi				7.5	105	190	9.0	C2	10	10

3. Đối với chương trình đào tạo đại học hệ Chất lượng cao giảng dạy bằng tiếng Anh:

3.1. Đối với khóa 12 trở về trước:

KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ					ĐIỂM QUY ĐỔI				
IELTS	TOEFL iBT	Cambridge Exam/Linguaskill		VSTEP 3-5	Aptis ESOL	IELTS 1	IELTS 2	IELTS 3	IELTS 4
5.5	61	160		6.0	B2	10	10	9	8
6.0	66	170		7.0		10	10	10	9
6.5	79	179		7.5	C/C1	10	10	10	10

3.2. Đối với khóa 13 trở đi:

KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ									ĐIỂM QUY ĐỔI			
TOEIC				IELTS	TOEFL iBT	Cambridge Exam/ Linguaskill	VSTEP 3-5	Aptis ESOL	IELTS 1	IELTS 2	IELTS 3	IELTS 4
Nghe	Đọc	Nói	Viết									
400	385	160	150	5.5	61	160	6.0	B2	10	10	9	8
440	415	170	165	6.0	75	170	7.0		10	10	10	9
470	440	175	175	6.5	87	175	8.0	C/C1	10	10	10	10

**Ghi chú:** \* Đối với chứng chỉ TOEIC 4 kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), điểm quy đổi sẽ được tính đạt ở mức điểm của kỹ năng có kết quả thấp nhất.

#### Điều 4. Thời gian quy đổi

1. Sinh viên được đăng ký quy đổi điểm trước khi bắt đầu kỳ học/giai đoạn học (không bao gồm học kỳ phụ) khi đã có chứng chỉ tiếng Anh theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 của quy định này.

2. Sinh viên bắt buộc phải tham gia các lớp tiếng Anh tại Học viện theo lịch của chương trình đào tạo nếu trước thời điểm bắt đầu kỳ học/giai đoạn học vẫn chưa có chứng chỉ tiếng Anh theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 của quy định này.

#### Điều 5. Lệ phí quy đổi điểm

Lệ phí quy đổi điểm học phần tiếng Anh là 25% học phí của học phần quy đổi theo quy định của Học viện (tính theo đơn giá học phí 1 tín chỉ của chương trình chuẩn).

## **Điều 6. Quy trình quy đổi điểm các học phần tiếng Anh và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh**

**Bước 1:** Sinh viên nộp đơn đề nghị quy đổi điểm hoặc công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh (*Mẫu đính kèm*) trên hệ thống APD Slink và đăng ký lớp quy đổi điểm trên trang tin chỉ theo thời gian thông báo của Học viện. Đơn đề nghị được xem là hợp lệ khi cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu và sinh viên đã hoàn thành lệ phí quy đổi theo quy định.

**Bước 2:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tổng hợp danh sách sinh viên và thực hiện khâu tiền kiểm đối với chứng chỉ quy đổi điểm hoặc công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh; lập danh sách trình quyết định quy đổi điểm, quyết định công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên; thực hiện nhập điểm lên hệ thống sau khi có Quyết định quy đổi điểm của Giám đốc Học viện.

Sinh viên chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của chứng chỉ Tiếng Anh đề nghị Học viện quy đổi điểm hoặc công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh. Vào tháng 12 hàng năm, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tiến hành hậu kiểm đối với chứng chỉ của các đợt mở lớp quy đổi điểm tiếng Anh hoặc xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh trong năm. Trường hợp phát hiện chứng chỉ không đảm bảo quy định tại Khoản 2, Điều 1 quy chế này (chứng chỉ giả, chứng chỉ do cơ quan không đủ thẩm quyền cấp, chứng chỉ đã hết thời hạn...), Học viện sẽ tiến hành hủy kết quả quy đổi điểm hoặc công nhận đạt chuẩn đầu ra đồng thời thu hồi bằng Tốt nghiệp đại học đã cấp cho sinh viên.

## **Điều 7. Điều khoản thi hành**

Quy định này được áp dụng đối với hệ đào tạo đại học chính quy tại Học viện Chính sách và Phát triển. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này do Giám đốc Học viện quyết định bằng văn bản.

**Mẫu 1.**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
HỌC VIỆN  
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ .....**

(Quy đổi điểm học phần tiếng Anh/Công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh)

Kính gửi:           - Giám đốc Học viện;  
                          - Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;  
                          - Trưởng bộ môn Ngoại ngữ.

Em tên là:..... Ngày sinh:.....  
Mã số sinh viên:..... Chuyên ngành: .....  
Khóa học:..... Lớp chuyên ngành:.....  
Năm học xin quy đổi điểm:..... Kỳ học xin quy đổi điểm: .....

Căn cứ quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ quy định quy đổi điểm học phần tiếng Anh của Học viện Chính sách và Phát triển, em làm đơn này xin được quy đổi điểm học phần tiếng Anh sau đây:

1/ Học phần:.....	Điểm được quy đổi:.....
2/ Học phần:.....	Điểm được quy đổi:.....
3/ Học phần:.....	Điểm được quy đổi:.....
4/ Học phần:.....	Điểm được quy đổi:.....

***Thông tin chứng chỉ quốc tế:***

Tên chứng chỉ:.....  
Ngày thi:.....  
Đơn vị tổ chức thi:.....  
Điểm thi:.....

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn chính xác, nếu sai sự thật tôi sẽ chịu mọi hình thức kỷ luật của Học viện.

*Hà Nội, ngày. .... tháng..... năm 2023*

**Người làm đơn  
(Ký và ghi rõ họ tên)**